

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-PT

Ngày: 16 – 01 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Bà Chu Lệ Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Quan Hữu Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2017/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Lương Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lương Văn C**, sinh ngày 04/5/1976, tại Thôn N I, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi cư trú: Thôn N I, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: C1 (đã chết) và bà C2; có vợ: C3 và 02 con, con lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị giam giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 09/7/2017 đến ngày 08/8/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

Ngoài ra còn có 04 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/7/2017, tại nhà V ở thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện L phát hiện bắt quả tang một số đối tượng đang đánh bạc bằng hình thức dùng bài tổ tôm đánh quần ăn tiền gồm: Lương

Văn C, V1, M, K và V. Thu giữ tổng số tiền 13.527.000 đồng trong đó: Thu tại chiếu bạc 1.470.000 đồng, thu giữ trên người các đối tượng 12.057.000 đồng. Cụ thể: Lương Văn C 4.500.000 đồng, V1 5.000.000, M 1.643.000 đồng, K 400.000 đồng, V 514.000 đồng và các vật dụng phục vụ đánh bạc gồm: 01 bộ bài tổ tôm 120 quân, 01 (một) chiếu nhựa nhiều màu kích thước $1,9 \times 1,6$ mét, 03 điện thoại di động.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 20 giờ ngày 08/7/2017 Lương Văn C đi đến quán D ở thôn L, xã T, huyện L để uống nước thì gặp K đang ở quán, C rủ K đến nhà V để đánh Quắc bằng bài tổ tôm ăn tiền, K đồng ý. Sau đó C gọi điện thoại cho M và V1 đến nhà V để đánh bài, V1 đồng ý. Do sợ M không tham gia nên C đi đến nhà gọi M. Sau đó M cùng C quay lại quán của D thì thấy K vẫn đang ở quán, lúc này C bảo với K và M đi đến nhà V trước, còn C mua một bộ bài tổ tôm tại quán của D. Sau khi mua bài xong, C đi đến nhà V thì thấy có V1, M, K và V đang ngồi uống nước. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C rủ V1, M, K và V ngồi xuống chiếu đã trải sẵn trên nền nhà của V để đánh bài. Trước khi đánh, tất cả cùng thống nhất với nhau mỗi người góp 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng) một ván, người thắng và được tiền là người ù tổ tôm, nếu không ù thì đánh lại ván khác, người được giao bài ù ở ván giao thì mỗi người chơi phải góp tăng thêm lần lượt mỗi ván 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Khi tham gia đánh bạc: C có khoảng 5.000.000 đồng, khi bị bắt trên người còn 4.500.000 đồng; V1 có 5.600.000 đồng, khi bị bắt trên người còn 5.000.000 đồng; M có 1.800.000 đồng, khi bị bắt trên người còn 1.643.000 đồng; K có 400.000 đồng, khi bị bắt trên người còn 400.000 đồng; V có 600.000 đồng, khi bị bắt trên người còn 514.000 đồng. Xác định tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 13.527.000 đồng (mười ba triệu năm trăm hai mươi bảy ngàn đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày 27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng đã tuyên bố các bị cáo Lương Văn C, V1, M, K, V phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 20, Điều 53; khoản 2 Điều 30; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 08 (tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Lương Văn C bị bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời gian bị cáo Lương Văn C đã bị tạm giữ từ ngày 09/7/2017 đến ngày 08/8/2017. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Lương Văn C.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về mức hình phạt cho các bị cáo đồng phạm mức án từ 07 - 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 – 16 tháng, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Lương Văn C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa sau khi tranh luận, có ý kiến như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật về những nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng) tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn đề ngày 08/01/2018 có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện L có nội dung bị cáo thuộc hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ốm đau, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, gia đình đã hiến hơn một sào đất cho Ủy ban nhân dân xã T làm trường học cho học sinh. Đây không phải là những tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Lương Văn C đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, không oan.

[2] Bị cáo không kháng cáo về phần tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lương Văn C, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[3] Án sơ thẩm nhận định bị cáo Lương Văn C là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, chuẩn bị công cụ đánh bạc và được tham gia từ khi bắt đầu cho đến khi bị bắt quả tang. Bị cáo đóng vai trò chính trong vụ án. Do đó, mặc dù có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; bố đẻ bị cáo là ông C1 được thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì theo điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng xét tính chất vai trò của bị cáo, án sơ thẩm đã tuyên bị cáo mức án 08 tháng tù giam là phù hợp, đúng quy định.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Văn C đã đưa ra căn cứ để yêu cầu kháng cáo mong Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo

là: Bị cáo xuất trình biên lai số AA/2015/0003601 ngày 27/11/2017 nộp tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng) để thi hành án toàn bộ số tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm (3.000.000 đồng để thi hành án toàn bộ số tiền phạt và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; Giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn đề ngày 08/01/2018 có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện L có nội dung bị cáo thuộc hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ốm đau, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, gia đình đã hiến hơn một sào đất (hơn 360m²) cho Ủy ban nhân dân xã T làm trường học cho học sinh.

[5] Các tình tiết đã nêu trên là tình tiết mới và cũng là căn cứ để xem xét khi quyết định hình phạt. Đặc biệt là gia đình bị cáo đã tích cực đóng góp vật chất để phục vụ cho phát triển cơ sở hạ tầng tại địa phương, cụ thể là đã hiến hơn một sào đất cho Ủy ban nhân dân xã T làm trường học cho học sinh. Đây là việc làm tử tế cần biểu dương nhân rộng. Cần xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được xác nhận của chính quyền địa phương đã thể hiện tại nơi cư trú bị cáo là công dân tốt, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự, xuất ngũ trở về địa phương luôn phấn đấu, tu dưỡng tốt cho nên bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc chuyển hình phạt từ 08 tháng tù giam sang cho hưởng án treo. Điều đó hoàn toàn phù hợp với hướng dẫn tại khoản 1 điều 2 của Nghị quyết Số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Cần sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Lương Văn C được Tòa án chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Văn C về việc xin được hưởng án treo; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 60/2017/HSST ngày

27/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 35 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 08 (tám) tháng tù về tội Đánh bạc, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (16/01/2018). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 3.000.000đ sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Lương Văn C. Xác nhận bị cáo đã nộp 3.200.000đ (ba triệu hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên lai số AA/2015/0003601 ngày 27/11/2017. Nay không phải nộp nữa.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Lương Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (Ngày 16/01/2018).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng;
- VKSND h. Chi Lăng;
- CCTHADS h. Chi Lăng;
- Công an h. Chi Lăng;
- Bị cáo (qua địa chỉ);
- UBND xã T, h. L;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu hồ sơ, tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm